

Số: 701 /TB-HĐTD

Diễn Châu, ngày 12 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển vòng 2, danh mục tài liệu ôn tập, hình thức, thời gian và địa điểm thi, kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Diễn Châu năm 2024

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 và Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 699/QĐ-BVBC của Bệnh viện đa khoa Diễn Châu ngày 12/08/2024 về việc công nhận danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia thi vấn đáp xét tuyển (Vòng 2) viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Diễn Châu;

Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa Diễn Châu thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển viên chức vòng 2, tài liệu ôn tập, hình thức, thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển, với các nội dung như sau:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển viên chức (vòng 2): (Có danh sách cụ thể kèm theo).

Danh sách được đăng tải trên Website của Bệnh viện đa khoa Diễn Châu tại địa chỉ: <http://benhviendienchau.vn> và tại bảng tin của Bệnh viện đa khoa Diễn Châu.

Đề nghị thí sinh kiểm tra, rà soát lại thông tin cá nhân, chức danh, vị trí việc làm đăng ký dự tuyển. Mọi phản ánh, thắc mắc xin liên hệ trực tiếp về Phòng TC-HC qua số điện thoại: 0985095998

2. Danh mục tài liệu ôn tập: (Có danh mục tài liệu kèm theo)

Các thí sinh tra cứu lĩnh vực đăng ký dự tuyển của mình để biết danh mục tài liệu ôn tập phù hợp. Thí sinh tự tìm tài liệu và tự nghiên cứu. Bệnh viện không tổ chức ôn tập.

3. Hình thức, thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển:

3.1. Hình thức xét tuyển: Vấn đáp.

3.2. Thời gian: 01 ngày, ngày 25/08/2024 (Chủ nhật)

- Khai mạc, phổ biến nội quy, quy chế thi: 07h 30', ngày 25/08/2024

- Kiểm tra sát hạch: Bắt đầu lúc 08h 00', ngày 25/08/2024

3. Địa điểm: Tầng 2 Khu hành chính – Bệnh viện đa khoa Diễn Châu.



**Lưu ý:*

- Thí sinh có mặt tại địa điểm tổ chức xét tuyển đúng giờ quy định, trang phục gọn gàng, lịch sự.

- Thí sinh mang theo căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác để giám khảo kiểm tra trước khi vào phòng thi.

Hội đồng tuyển dụng viên chức của Bệnh viện đa khoa Diên Châu thông báo để các cơ quan, đơn vị và các thí sinh được biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Hội đồng tuyển dụng;
- Các thí sinh dự xét tuyển;
- Trang thông tin Website BV;
- Bảng tin BV;
- Lưu: VT, TCHC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

GIÁM ĐỐC
Hồ Ngọc Thái

BỆNH VIỆN ĐA KHOA DIỄN CHÂU
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VÒNG 2, KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 701 /TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

TT	Số báo danh	Họ và tên	Sinh ngày	Trình độ Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
I	Bác sĩ hạng III							
1	BS01	Hoàng Ánh Bình	09/09/1993	Bác sĩ y khoa	Anh A2	ƯDCB	Khoa Khám bệnh	Không
2	BS02	Bùi Thị Quỳnh Giang	11/09/1999	Bác sĩ y khoa	Anh Bậc 3	ƯDCB	Khoa Nội tổng hợp	Không
3	BS03	Đặng Thị Ngọc Hiền	03/01/1997	Bác sĩ y khoa	Anh Bậc 3	ƯDCB	Khoa Nhi	Không
4	BS04	Hồ Ngọc Hùng	24/02/1993	Bác sĩ y khoa	Anh Bậc 2	ƯDCB	Khoa 3 Chuyên khoa	Không
5	BS05	Hoàng Thị Khuyên	12/05/1998	Bác sĩ y khoa	Anh Bậc 3	ƯDCB	Khoa Sản	Không
6	BS06	Cao Thị Lâm	25/04/1999	Bác sĩ y khoa	Anh Bậc 3	ƯDCB	Khoa Truyền nhiễm	Không
7	BS07	Nguyễn Thị Lĩnh	20/12/2000	Bác sĩ y khoa	Anh A2	ƯDCB	Khoa Nội tổng hợp	Không
8	BS08	Hoàng Thị Mỹ	26/10/2000	Bác sĩ y khoa	Anh A2	ƯDCB	Khoa Hồi sức cấp cứu - CĐ	Không
9	BS09	Nguyễn Thị Minh Thúy	27/08/2000	Bác sĩ y khoa	Anh Bậc 3	ƯDCB	Khoa 3 Chuyên khoa	Không
10	BS10	Đặng Nhật Linh	17/03/1995	Bác sĩ Răng Hàm Mặt	Anh B1	ƯDCB	Khoa 3 Chuyên khoa	Không



TT	Số báo danh	Họ và tên	Sinh ngày	Trình độ Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
11	BS11	Hoàng Thị Hoài	10/04/1998	Bác sĩ Y học cổ truyền	Anh B1	UĐCB	Khoa Y học cổ truyền	Không
II	Chức danh dự tuyển: Dược sĩ hạng III							
1	DS01	Phạm Thị Yến Nhi	03/09/2001	Dược sĩ đại học	Anh Bậc 3	UĐCB	Khoa Dược	Không
2	DS02	Nguyễn Mai Sương	11/02/2000	Dược sĩ đại học	Anh Bậc 3	UĐCB	Khoa Dược	Không
III	Chức danh dự tuyển: Điều dưỡng hạng III							
1	ĐD01	Phan Thị Khánh Chi	01/05/2001	Đại học điều dưỡng	Anh Bậc 3	UĐCB	Khoa Y học cổ truyền	Không
2	ĐD02	Nguyễn Thị Hương Giang	17/03/2002	Đại học điều dưỡng	Anh Bậc 3	UĐCB	Khoa Nội tổng hợp	Không
3	ĐD03	Nguyễn Thị Hà	25/08/2001	Đại học điều dưỡng	Anh B1	UĐCB	Khoa 3 Chuyên khoa	Không
4	ĐD04	Nguyễn Thị Hằng	22/12/1983	Đại học điều dưỡng	Anh B	B	Khoa Y học cổ truyền	Không
5	ĐD05	Nguyễn Trần Phương Thuận	09/04/2002	Đại học điều dưỡng	Anh Bậc 3	UĐCB	Khoa Ngoại tổng hợp	Không
6	ĐD06	Nguyễn Thị Thủy	12/03/1995	Đại học điều dưỡng	Anh B	B	Khoa Ngoại tổng hợp	Không
7	ĐD07	Nguyễn Thị Tình	01/11/2002	Đại học điều dưỡng	Anh A2	UĐCB	Khoa Ngoại tổng hợp	Không
IV	Chức danh dự tuyển: Điều dưỡng hạng IV							
1	CD01	Võ Thị Đông	22/08/1994	Cao đẳng điều dưỡng	Anh B	B	Khoa Nhi	Không

TT	Số báo danh	Họ và tên	Sinh ngày	Trình độ Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
2	CD02	Phạm Thị Hoài	02/08/1988	Cao đẳng điều dưỡng	Anh A	B	Khoa 3 Chuyên khoa	Không
3	CD03	Trần Thị Thu	02/02/1992	Cao đẳng điều dưỡng	Anh A2	ƯDCB	Khoa Truyền nhiễm	Không
4	CD04	Trần Thị An Thuyên	07/02/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Anh B	B	Khoa Nội tổng hợp	Con thương binh
V	Chức danh dự tuyển: Hộ sinh hạng III							
1	HS01	Hoàng Thị Minh	10/04/1992	Đại học hộ sinh	Anh B	A	Khoa Sản	Không
VI	Chức danh dự tuyển: Kỹ thuật viên Xét nghiệm hạng IV							
1	XN01	Thái Thị Trà	15/01/1997	Cao đẳng xét nghiệm y học	Anh B	B	Khoa Xét nghiệm	Không
VII	Chức danh dự tuyển: Kế toán viên Đại học							
1	KT01	Hoàng Thị Thanh Thanh	05/02/2001	Đại học kế toán	Anh Bậc 3	ƯDCB	Phòng Tài chính kế toán	Không
VIII	Chức danh dự tuyển: Công nghệ thông tin hạng III							
1	ĐC01	Cao Bá Đức	26/03/1993	Đại học khoa học máy tính	Anh Bậc 2	ĐH	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không
2	ĐC02	Đoàn Văn Sỹ	17/09/1987	Kỹ sư công nghệ thông tin	Anh C	ĐH	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến nhiệm chất độc hóa học
IX	Chức danh dự tuyển: Công nghệ thông tin hạng IV							

TT	Số báo danh	Họ và tên	Sinh ngày	Trình độ Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
1	CC01	Cao Đăng Hảo	03/12/2001	Kỹ sư công nghệ thông tin	Anh Bậc 3	ĐH	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không
X	Chức danh dự tuyển: Công tác xã hội viên hạng III							
1	XH01	Bùi Thanh Hải	13/05/1998	Cử nhân công tác xã hội	Anh B1	ƯDCB	Phòng Điều dưỡng	Không
Tổng số: 31 thí sinh								



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
GIÁM ĐỐC
Hồ Ngọc Thái



BỆNH VIỆN ĐA KHOA DIỄN CHÂU
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN
Chức danh Bác sĩ hạng III - Mã số V.08.01.03
(Tốt nghiệp Bác sĩ y khoa, đa khoa)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ;
2. Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh;
3. Quyết định số 3192/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 31/8/2010 về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp;
4. Quyết định số 3087/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 16/7/2020 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị tiền đái tháo đường”;
5. Quyết định số 2058/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 14/5/2020 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số rối loạn tâm thần thường gặp”;
6. Quyết định số 361/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 25/01/2014 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh cơ xương khớp”;
7. Kiến thức các bệnh lý về Nội khoa: Tăng huyết áp; Sốc; Suy hô hấp cấp; Xuất huyết đường tiêu hóa; Suy thận cấp; Suy thận mạn;
8. Kiến thức các bệnh lý về Nhi khoa: Vàng da; Nhiễm trùng sơ sinh; Viêm phổi; Viêm tiểu phế quản; Suy hô hấp; Tiêu chảy cấp; Viêm màng não mủ ở trẻ em; Sốt cao co giật ở trẻ em;
9. Kiến thức các bệnh lý về Sản khoa: Chẩn đoán ngôi thế, kiểu thế; U nang buồng trứng; U xơ tử cung; Chửa ngoài tử cung; Sản giật; Rau tiền đạo; Vỡ tử cung; Chỉ định mổ lấy thai;
10. Kiến thức các bệnh lý về Ngoại khoa: Viêm ruột thừa; Thủng ổ loét dạ dày - hành tá tràng; Tắc ruột; Sỏi mật; Thoát vị bẹn; Gãy hai xương cẳng chân.
11. Giáo trình đào tạo ngành bác sĩ đa khoa, y khoa.



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Bác sĩ hạng III - Mã số V.08.01.03

(Tốt nghiệp Bác sĩ Răng Hàm Mặt)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ;
2. Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh;
3. Giáo trình Răng Hàm Mặt (NXB Y Học)



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Bác sĩ hạng III - Mã số V.08.01.03

(Tốt nghiệp Bác sĩ y học cổ truyền)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Quyết định 792/QĐ-BYT ngày 12/3/2013 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành châm cứu (tập trung nhóm các kỹ thuật chung và nhóm các kỹ thuật về Xoa bóp bấm huyệt, Giác hơi);

2. Quyết định số 5013/QĐ-BYT ngày 01/12/2020 của Bộ Y tế Về việc ban hành tài liệu chuyên môn “hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh theo y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại” (tập trung các bệnh lý: Đau cột sống thắt lưng; Viêm khớp dạng thấp; Đau thần kinh tọa; Viêm dạ dày tá tràng; Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính; Bệnh trĩ);

3. Quyết định số 5480/QĐ-BYT ngày 30/12/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền (tập trung vào các nội dung: Khám bệnh Y học cổ truyền; Chẩn đoán bằng Y học cổ truyền; Kê đơn thuốc cổ truyền; Giác hơi; Cây chỉ điều trị tâm căn suy nhược; Cây chỉ điều trị đau lưng).

4. Giáo trình đào tạo chuyên ngành bác sĩ y học cổ truyền.



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Dược sĩ hạng III - Mã số V.08.08.22

(Tốt nghiệp Dược sĩ đại học)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 07/2017/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 03/05/2017 ban hành danh mục thuốc không kê đơn;
2. Thông tư số 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 của Bộ Y tế quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
3. Kiến thức liên quan đến: Hấp thu, phân bố, thải trừ, chuyển hoá của thuốc; Cơ chế tác dụng, các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng thuốc; Tương tác thuốc (tương tác thuốc- thức ăn- đồ uống, thời điểm uống thuốc); Ý nghĩa các thông số dược học cơ bản: AUC, Vd, Cl, t_{1/2}; Khái niệm, phân loại Nhóm thuốc an thần, gây ngủ; Nguyên tắc sử dụng, tác dụng không mong muốn của nhóm thuốc corticoid; Định nghĩa, nguyên tắc sử dụng, phân loại kháng sinh theo phổ tác dụng; Dược động học, dược lực học, tác dụng, tác dụng không mong muốn, tương tác thuốc, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng của các thuốc: Phenobarbital, Methylprednisolon; Đặc điểm của nhóm Betalactam.
4. Giáo trình chuyên ngành Dược sĩ.



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN
Chức danh Điều dưỡng hạng III - Mã số V.08.05.12
(Tốt nghiệp Cử nhân điều dưỡng)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (tập trung các nội dung thuộc Chương II);
2. Thông tư số 18/2020/TT-BYT ngày 12/11/2020 của Bộ y tế về Hướng dẫn công tác dinh dưỡng trong bệnh viện;
3. Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế Quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế (tập trung các nội dung thuộc Chương II);
4. Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;
5. Quyết định số 3474/QĐ-BYT, ngày 28/12/2022 của Bộ Y tế về việc ban phê duyệt tài liệu "Chuẩn năng lực cơ bản của cử nhân điều dưỡng Việt Nam" (*Phụ lục 1: chuẩn năng lực cơ bản cử nhân đại học điều dưỡng Việt Nam*);
6. Quyết định số 3671/QĐ-BYT, ngày 27/09/2012 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tiêm an toàn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
7. Các kiến thức liên quan đến: Kỹ thuật truyền dịch, truyền máu; Theo dõi lượng dịch vào, ra; Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu; Dự phòng và chăm sóc loét, tì đè cho người bệnh; Đánh giá người bệnh hôn mê vào thang điểm Glasgow; Kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở; Kỹ thuật cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản; Phòng và xử trí phản vệ; Thực hành dùng thuốc cho người bệnh.
7. Giáo trình điều dưỡng cơ bản.
8. Giáo trình hướng dẫn quy trình chăm sóc người bệnh.



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN
Chức danh Điều dưỡng hạng IV - Mã số V.08.05.13
(Tốt nghiệp Cao đẳng điều dưỡng)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (tập trung các nội dung thuộc Chương II);
2. Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế Quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế (Chương II);
3. Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;
4. Quyết định số 3474/QĐ-BYT, ngày 28/12/2022 của Bộ Y tế về việc ban phê duyệt tài liệu "Chuẩn năng lực cơ bản của cử nhân điều dưỡng Việt Nam" (*Phụ lục 2: chuẩn năng lực cơ bản cao đẳng điều dưỡng Việt Nam*);
5. Quyết định số 3671/QĐ-BYT, ngày 27/09/2012 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tiêm an toàn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
6. Các kiến thức liên quan đến: Chăm sóc giảm đau; Theo dõi dấu hiệu sinh tồn; Lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm (máu, đờm, nước tiểu, phân); Hỗ trợ vệ sinh cho người bệnh; Hỗ trợ người bệnh di chuyển; Hỗ trợ người bệnh ăn uống; Kỹ thuật truyền dịch, truyền máu; Theo dõi lượng dịch vào, ra; Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu; Dự phòng và chăm sóc loét, tì đè; Phòng và xử trí phản vệ; Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc người bệnh.
7. Giáo trình điều dưỡng cơ bản.



BỆNH VIỆN ĐA KHOA DIỄN CHÂU
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Hộ sinh hạng III - Mã số V.08.06.15

(Tốt nghiệp Đại học hộ sinh hoặc Đại học điều dưỡng phụ sản)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (tập trung các nội dung thuộc Chương II);
2. Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế Quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;
3. Quyết định số 3982/QĐ-BYT ngày 03/10/2014 của Bộ Y tế phê duyệt tài liệu hướng dẫn “Kỹ năng cơ bản của người đỡ đẻ”.
4. Quyết định 4673/QĐ-BYT, ngày 10/11/2014 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chuyên môn chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ.
5. Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế Hướng dẫn chuẩn quốc gia Về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, gồm (tập trung các nội dung: Các nguyên tắc vô khuẩn trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; Chăm sóc trước sinh; Thai nghén nguy cơ cao; Các yếu tố tiên lượng cuộc đẻ; Đỡ đẻ thường ngôi chòm; Chảy máu sau đẻ; Tăng huyết áp, tiền sản giật và sản giật; Tư vấn Nuôi con bằng sữa mẹ; Kế hoạch hóa gia đình).
6. Giáo trình kiến thức chuyên ngành Hộ sinh, Phụ sản



BỆNH VIỆN ĐA KHOA DIỄN CHÂU
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Kỹ thuật viên xét nghiệm hạng IV - Mã số V.08.07.19

(Tốt nghiệp Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 49/2018/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 28/12/2018 hướng dẫn hoạt động xét nghiệm trong khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quyết định 4401/QĐ-BYT ngày 09/11/2012 của Bộ Y tế ban hành quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành huyết học- truyền máu- miễn dịch- di truyền (tập trung các nội dung thuộc kỹ thuật thời gian máu chảy; Kỹ thuật định nhóm máu hệ ABO, nhóm máu Rh(D) (kỹ thuật ống nghiệm);
3. Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 của Bộ Y tế ban hành quy trình kỹ thuật chuyên ngành hóa sinh (tập trung các nội dung thuộc kỹ thuật đo hoạt độ ALT (GPT); Đo hoạt độ AST (GOT); Định lượng Glucose nước tiểu);
4. Quyết định 1539/QĐ-BYT ngày 20/4/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn hướng dẫn thực hành kỹ thuật vi sinh lâm sàng (tập trung các nội dung thuộc kỹ thuật nhuộm Gram; kỹ thuật nhuộm Ziehl-Neelsen; kỹ thuật làm tiêu bản).
5. Quyết định 2017/QĐ-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành huyết học - truyền máu - miễn dịch - di truyền - sinh học phân tử.
6. Giáo trình đào tạo chuyên ngành kỹ thuật viên xét nghiệm



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Kế toán viên - Mã số 06.031

(Tốt nghiệp Cử nhân kế toán)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước;
2. Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;
3. Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (tập trung các nội dung thuộc Chương II).
4. Giáo trình kiến thức chuyên ngành Kế toán, tài chính.



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Công nghệ thông tin hạng III - Mã số V. 11.06.14

(Tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin, tin học)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định hồ sơ bệnh án điện tử;
2. Thông tư số 53/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế Quy định điều kiện hoạt động y tế trên môi trường mạng;
3. Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Ban hành bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
4. Quyết định số 5227/QĐ-BYT ngày 07/12/2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn các yêu cầu năng lực đối với cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin ngành y tế;
5. Quyết định số 5349/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử;
6. Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 của Bộ Trưởng Bộ Y tế về việc xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn;
7. Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế phê duyệt chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
8. Kiến thức liên quan đến: Khái niệm, đặc trưng và phân loại mạng máy tính; Các đặc điểm và kiến trúc mạng cục bộ; chuẩn hóa và các tổ chức chuẩn hóa mạng; các loại cable truyền thông dụng; các loại thiết bị ghép nối thông dụng; Chức năng và vai trò của bộ định tuyến; Các phương thức mã hóa dữ liệu; Mô hình client-server, cách thức hoạt động; Hệ thống SAN; Công tác quản trị mạng; An toàn bảo mật mạng máy tính.
9. Kiến thức liên quan đến Hệ điều hành: Bảo mật, các vấn đề an ninh của hệ điều hành, an toàn bảo mật máy tính.



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Công nghệ thông tin hạng IV - Mã số V. 11.06.15

(Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Công nghệ thông tin, tin học)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định hồ sơ bệnh án điện tử;
2. Thông tư số 53/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế Quy định điều kiện hoạt động y tế trên môi trường mạng;
3. Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Ban hành bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
4. Quyết định số 5227/QĐ-BYT ngày 07/12/2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn các yêu cầu năng lực đối với cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin ngành y tế;
5. Kiến thức liên quan đến: Khái niệm, đặc trưng và phân loại mạng máy tính; Các đặc điểm và kiến trúc mạng cục bộ; chuẩn hóa và các tổ chức chuẩn hóa mạng; các loại cable truyền thông dụng; các loại thiết bị ghép nối thông dụng; Công tác quản trị mạng.



NỘI DUNG ÔN TẬP PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN

Chức danh Công tác xã hội viên hạng III - Mã số V.09.04.02

(Tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp)

(Kèm theo Thông báo số 701/TB-HĐTD ngày 12/08/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

1. Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế;
2. Thông tư số 43/2015/TT-BYT ngày 26/11/2015 của Bộ Y tế quy định về nhiệm vụ và hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội của bệnh viện;
3. Quyết định số 712/QĐ-BYT ngày 21/3/2022 của Bộ Y tế ban hành kế hoạch phát triển công tác xã hội trong ngành y tế giai đoạn 2021-2030.
4. Kiến thức ngành Công tác xã hội: Chức năng và nhiệm vụ của Công tác Xã hội, nền tảng khoa học, các quan điểm giá trị, nguyên tắc đạo đức của nghề, các phương pháp, kỹ năng áp dụng, một số đối tượng chính của Công tác Xã hội, ...